

UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /STP-XDVB

Hải Phòng, ngày tháng năm 2026

V/v triển khai thực hiện 08 Nghị quyết của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh

VĂN PHÒNG UBND TP HẢI PHÒNG		
ĐẾN	Số: 34732.....	
	Ngày: 14/05/2026.....	
Chuyển:		
Số và ký hiệu HS:		
ĐƠN VỊ	CHỦ TRÌ	THAM GIA
CT Đ.T.Trung		X
PCT TT L.A.Quân		X
PCT V.T.Phung		X
PCT L.T.Kiên		X
PCT N.M.Hùng		X
PCT T.V.Quân		X
PCT H.M.Cường		X
Q.CVP N.H.Long		X
PCVP T.V.Thiên		X
PCVP N.T.Hùng		X
PCVP P.A.Tuấn		X
PCVP P.H.Hoàng		X
PCVP T.N.Hùng		X
P. NV&KT,GS		
P. NC		
P. NN&MT		
P. TC		
P. TH		
P. VX		
P. XD&CT		
Ban TCDTP		
P. HC-QT		
TTPVHCCTP	X	
TTHN&NKTP		
Cổng TTĐTTP		

Kính gửi: Ủy ban nhân dân thành phố

Thực hiện chỉ đạo của đồng chí Đỗ Thành Trung, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố tại Thông báo số 197/TB-VP ngày 07/5/2026 Kết luận Phiên họp thường kỳ đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tháng 4 và 4 tháng đầu năm, một số nhiệm vụ trọng tâm tháng 5 và các tháng tiếp theo năm 2026; trong đó giao Sở Tư pháp “*Phối hợp với các Sở, ban, ngành tham mưu việc tổ chức thực hiện 08 Nghị quyết của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính và điều kiện kinh doanh (ban hành ngày 29/4/2026); trong đó chú ý nội dung về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ đã được cắt giảm và quy định phân cấp cho thành phố để chủ động xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hướng dẫn tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện; đảm bảo đúng yêu cầu, thời gian, tiến độ theo quy định của Chính phủ*”;

Sở Tư pháp đã chủ động rà soát các Nghị quyết của Chính phủ, kết quả như sau:

I. Kết quả rà soát

1. Các Nghị quyết thực hiện rà soát:

(1) Nghị quyết 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường

(2) Nghị quyết 18/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, cắt giảm điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

(3) Nghị quyết 19/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.

(4) Nghị quyết 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.

(5) Nghị quyết 21/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt

giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh, thủ tục hành chính và phân cấp thẩm quyền thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực y tế.

(6) Nghị quyết 22/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công an.

(7) Nghị quyết 23/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính và cắt giảm điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

(8) Nghị quyết 24/2026/NQ-CP, ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng.

2. Số lượng thủ tục hành chính được cắt giảm, đơn giản hóa; số thẩm quyền được phân cấp cho địa phương:

- Tổng số thủ tục hành chính được cắt giảm, đơn giản hóa: 532 thủ tục, gồm: 152 thủ tục được cắt giảm, 380 thủ tục được đơn giản hóa. Các thủ tục hành chính được cắt giảm, đơn giản hóa bao gồm cả thủ tục thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan trung ương và địa phương.

- Tổng số thẩm quyền của các cơ quan trung ương được phân cấp cho địa phương: 117 thủ tục hành chính, gồm: 60 thủ tục thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, 24 thủ tục thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, 31 thủ tục thuộc thẩm quyền của các sở, ngành, 2 thủ tục thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp xã. Các thẩm quyền này đều liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính.

(Chi tiết theo từng Nghị quyết tại Phụ lục kèm theo)

II. Về việc xây dựng văn bản quy phạm pháp luật để thực hiện nhiệm vụ được phân cấp

1. Liên quan đến các thủ tục hành chính được cắt giảm, đơn giản hóa:

Trong các Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết của Chính phủ đã xác định rõ điều, khoản, điểm của văn bản cần sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ liên quan đến việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính và phân cấp thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính cho địa phương; các văn bản này đều là văn bản của Trung ương. Tại các Nghị quyết đều có nội dung giao cho Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ: *“Trình cơ quan, người có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền văn bản quy phạm pháp luật theo các Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết này để cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh, bảo đảm có hiệu lực trước ngày 01/3/2025”*.

Như vậy, địa phương không có nhiệm vụ ban hành văn bản quy phạm pháp luật để thực hiện việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính.

2. Liên quan đến việc triển khai thực hiện các thủ tục hành chính được phân cấp:

Như trên đã báo cáo, trong tổng số 117 thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính được phân cấp cho địa phương có 60 thủ tục thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, 24 thủ tục thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, 31 thủ tục thuộc thẩm quyền của các sở, ngành, 2 thủ tục thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp xã.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 13 và khoản 2 Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 thì việc phân cấp thẩm quyền thực hiện bằng văn bản quy phạm pháp luật; việc ủy quyền thực hiện bằng văn bản hành chính.

Theo quy định tại khoản 4 Điều 13 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 thì: *“4. Cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân được phân cấp có quyền tham gia ý kiến đối với dự thảo văn bản phân cấp; đề nghị cơ quan, cá nhân phân cấp điều chỉnh nội dung phân cấp; chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước cơ quan, cá nhân phân cấp về kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp; định kỳ báo cáo, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp và không được phân cấp tiếp nhiệm vụ, quyền hạn mà mình được phân cấp”*.

Như vậy, đối với 117 thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính được phân cấp cho địa phương tại 08 Nghị quyết của Chính phủ, các cơ quan không được phân cấp tiếp. Trong quá trình tổ chức thực hiện các thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính được phân cấp, căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15, các sở, ngành có thể tham mưu, trình Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ban hành văn bản hành chính để ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính mà Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân được trung ương phân cấp; chủ động ban hành văn bản hành chính để ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính mà mình được phân cấp. Việc tham mưu đề xuất nội dung ủy quyền phải thực hiện đúng theo quy định tại Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15.

III. Đề xuất, kiến nghị

Trên cơ sở kết quả rà soát nêu trên, Sở Tư pháp đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo:

1. Các sở, ngành: Nông nghiệp và Môi trường; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Công thương; Khoa học và Công nghệ; Y tế; Giáo dục và Đào tạo; Nội vụ; Tài chính; Xây dựng; Ngoại vụ; Tư pháp; Công an thành phố; Bộ Chỉ huy quân sự thành phố; Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước Khu vực 6:

- Chủ động rà soát các Nghị quyết thuộc lĩnh vực quản lý, xác định cụ thể các thủ tục hành chính cắt giảm, đơn giản hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương (chi tiết theo thẩm quyền của từng nhóm cơ quan: Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã); gửi kết quả về Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố **trước ngày 25/5/2026** để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

- Tham mưu, triển khai, thực hiện ngay việc không thực hiện đối với các thủ tục hành chính được cắt giảm, thực hiện theo quy trình mới (hồ sơ, thời hạn giải quyết...) đối với các thủ tục hành chính được đơn giản hóa, không để xảy ra gián đoạn.

- Căn cứ vào thực tế giải quyết công việc tại cơ quan, tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ủy quyền giải quyết các thủ tục hành chính được phân cấp thuộc lĩnh vực quản lý của ngành mình; ban hành văn bản ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính mà mình được phân cấp. Việc tham mưu đề xuất nội dung ủy quyền và quyết định ủy quyền của các sở, ngành phải đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chỉ đạo của các cơ quan Trung ương và thành phố liên quan đến việc phân cấp, ủy quyền; đồng thời, tuân thủ đúng theo quy định tại Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15.

- Kịp thời hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp nhận, thực hiện các thủ tục hành chính đã được phân cấp đối với các nội dung thuộc thẩm quyền quản lý.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã

- Tuyên truyền, phổ biến rộng rãi đến người dân, doanh nghiệp 08 Nghị quyết của Chính phủ; trong đó tập trung vào các thủ tục hành chính được cắt giảm, đơn giản hóa và các thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính chuyển giao cho địa phương thực hiện.

- Triển khai, thực hiện ngay việc không thực hiện đối với các thủ tục hành chính được cắt giảm; thực hiện theo quy trình mới (hồ sơ, thời hạn giải quyết...) đối với các thủ tục hành chính được đơn giản hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Chủ động tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, các sở, ngành ủy quyền cho Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện các thủ tục hành chính mà Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, các sở, ngành được phân cấp thẩm quyền nếu đảm bảo điều kiện để tổ chức thực hiện. Căn cứ vào thực tế giải quyết công việc tại địa phương, ban hành văn bản ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính mà mình được phân cấp (nếu cần); việc ủy quyền phải tuân thủ đúng theo quy định tại Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15.

3. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố chủ trì hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc và phối hợp với các sở, ban, ngành tham mưu triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến thủ tục hành chính; tổng hợp kết quả rà soát của các sở, ngành báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố **trước 30/5/2026**; tham mưu lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo, tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc phát sinh.

4. Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương tham mưu triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp cho địa phương; theo dõi, tổng hợp kết quả triển khai thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố khi có yêu cầu.

5. Giao Sở Tư pháp tham gia ý kiến đối với hồ sơ trình Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ban hành văn bản ủy quyền đối với các thẩm quyền của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố được phân cấp; phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Nội vụ và các sở, ngành trong quá trình triển khai thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ.

(Có dự thảo văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố gửi kèm).

Sở Tư pháp xin báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, P.XDVB, PLTT (A1B2)

GIÁM ĐỐC

Ngô Quang Giáp

PHỤ LỤC

Số lượng thủ tục hành chính được cắt giảm, đơn giản hóa; số thẩm quyền được phân cấp cho địa phương

(Kèm theo Công văn số /STP-XDVB ngày /5/2026 của Sở Tư pháp thành phố)

Số, ký hiệu của Nghị quyết	Lĩnh vực quản lý	TTHC được cắt giảm, đơn giản hóa			Nhiệm vụ trung ương phân cấp cho địa phương				
		Tổng số	Cắt giảm	Đơn giản hóa	Tổng số	UBND cấp tỉnh	Chủ tịch UBND cấp tỉnh	Cơ quan chuyên môn	UBND cấp xã
17/2026/NQ-CP	Nông nghiệp và Môi trường	55	25	30	13		13		
18/2026/NQ-CP	Văn hóa, Thể thao và Du lịch	10	10		14	3		9	2
19/2026/NQ-CP	Công thương	80	31	49	8	8			
20/2026/NQ-CP	Khoa học và Công nghệ	61	7	54	52	46	5	1	
21/2026/NQ-CP	Y tế	10	4	6	4		4		
22/2026/NQ-CP	Công an	31	20	11	21			21	
23/2026/NQ-CP	Giáo dục và Đào tạo	67	29	38	0				

24/2026/NQ-CP	Quốc phòng	10	2	8					
	Nội vụ	44	2	42					
	Tài chính	54		54					
	Xây dựng	74	19	55	3	1	2		
	Ngoại giao	5		5	2	2			
	Tư pháp	6	3	3					
	Ngân hàng nhà nước	25		25					
Tổng số		532	152	380	117	60	24	31	2

Ghi chú: Số liệu kết quả rà soát nêu trên được tính theo số đầu mục các thủ tục hành chính được cắt giảm, đơn giản hóa và số thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính quy định tại các Phụ lục ban hành kèm theo các Nghị quyết của Chính phủ

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-NC

Hải Phòng, ngày tháng năm 2026

V/v triển khai thực hiện 08 Nghị quyết của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành thành phố;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu.

Ngày 29/4/2026 Chính phủ đã ban hành 08 Nghị quyết của về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính và điều kiện kinh doanh. Để triển khai kịp thời, thông suốt các Nghị quyết nêu trên; theo đề nghị của Sở Tư pháp tại Công văn số/STP-XDVB ngày tháng 5 năm 2026 Về việc triển khai thực hiện 08 Nghị quyết của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh, Ủy ban nhân dân thành phố có ý kiến chỉ đạo như sau:

1. Các sở, ngành: Nông nghiệp và Môi trường; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Công thương; Khoa học và Công nghệ; Y tế; Giáo dục và Đào tạo; Nội vụ; Tài chính; Xây dựng; Ngoại vụ; Tư pháp; Công an thành phố; Bộ Chỉ huy quân sự thành phố; Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước Khu vực 6:

- Chủ động rà soát các Nghị quyết thuộc lĩnh vực quản lý, xác định cụ thể các thủ tục hành chính cắt giảm, đơn giản hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương (chi tiết theo thẩm quyền của từng nhóm cơ quan: Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã); gửi kết quả về Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố **trước ngày 25/5/2026** để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

- Tham mưu, triển khai, thực hiện ngay việc không thực hiện đối với các thủ tục hành chính được cắt giảm, thực hiện theo quy trình mới (hồ sơ, thời hạn giải quyết...) đối với các thủ tục hành chính được đơn giản hóa, không để xảy ra gián đoạn.

- Căn cứ vào thực tế giải quyết công việc tại cơ quan, tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ủy quyền giải quyết các thủ tục hành chính được phân cấp thuộc lĩnh vực quản lý của ngành mình; ban hành văn bản ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính mà mình được phân cấp. Việc tham mưu đề xuất nội dung ủy quyền và quyết định ủy quyền của các sở,

ngành phải đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chỉ đạo của các cơ quan Trung ương và thành phố liên quan đến việc phân cấp, ủy quyền; đồng thời, tuân thủ đúng theo quy định tại Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15.

- Kịp thời hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp nhận, thực hiện các thủ tục hành chính đã được phân cấp đối với các nội dung thuộc thẩm quyền quản lý.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã

- Tuyên truyền, phổ biến rộng rãi đến người dân, doanh nghiệp 08 Nghị quyết của Chính phủ; trong đó tập trung vào các thủ tục hành chính được cắt giảm, đơn giản hóa và các thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính chuyển giao cho địa phương thực hiện.

- Triển khai, thực hiện ngay việc không thực hiện đối với các thủ tục hành chính được cắt giảm, thực hiện theo quy trình mới (hồ sơ, thời hạn giải quyết...) đối với các thủ tục hành chính được đơn giản hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Chủ động tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, các sở, ngành ủy quyền cho Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện các thủ tục hành chính mà Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, các sở, ngành được phân cấp thẩm quyền nếu đảm bảo điều kiện để tổ chức thực hiện. Căn cứ vào thực tế giải quyết công việc tại địa phương, ban hành văn bản ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính mà mình được phân cấp.

3. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố chủ trì hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc và phối hợp với các sở, ban, ngành tham mưu triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến thủ tục hành chính; tổng hợp kết quả rà soát của các sở, ngành báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố trước 30/5/2026; tham mưu lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo, tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc phát sinh.

4. Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương tham mưu triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp cho địa phương; theo dõi, tổng hợp kết quả triển khai thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố khi có yêu cầu.

5. Giao Sở Tư pháp tham gia ý kiến đối với hồ sơ trình Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ban hành văn bản ủy quyền đối với các thẩm quyền của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố được phân cấp; phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Nội vụ và các sở, ngành trong quá trình triển khai thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ.

Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu nghiêm túc, khẩn trương triển khai thực hiện nhiệm vụ, đảm bảo chất lượng và tiến độ theo yêu cầu./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCTUBND;
- CVP, PCVP UBND TP;
- Các phòng: KSTTHC, NC;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**